

Câu	Phần	Nội dung	Điểm
1	a	Bản đồ địa chính gốc (hay bản đồ địa chính cơ sở) là bản đồ hiện trạng sử dụng đất và thể hiện <b>trọn và không trọn</b> các thửa đất, các đối tượng chiếm đất nhưng không tạo thành thửa đất, các yếu tố quy hoạch đã phê duyệt, các yếu tố địa lý có liên quan; lập theo khu vực trong phạm vi một hoặc một số đơn vị hành chính cấp xã, trong một phần hay cả đơn vị hành chính cấp huyện hoặc một số huyện trong phạm vi một tỉnh hoặc một thành phố trực thuộc Trung ương, được cơ quan thực hiện và cơ quan quản lý đất đai cấp tỉnh xác nhận	0,5đ
		Bản đồ địa chính là bản đồ thể hiện <b>trọn</b> các thửa đất và các đối tượng chiếm đất nhưng không tạo thành thửa đất, các yếu tố quy hoạch đã phê duyệt, các yếu tố địa lý có liên quan; lập theo đơn vị hành chính xã, phường, thị trấn, được cơ quan thực hiện, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan quản lý đất đai cấp tỉnh xác nhận.	0,5đ
	b	Khi ông A đăng ký biến động thì tài liệu hồ sơ địa chính cần được cập nhật, chỉnh lý (Điều 25 Thông tư 24/2014/TT-BTNMT) là: bản đồ địa chính, sổ địa chính và sổ mục kê đất đai.	0,5đ
		Cơ quan nào chịu trách nhiệm cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính: Theo Điều 6 Thông tư 24/2014/TT-BTNMT thì trường hợp này Văn phòng đăng ký đất đai chịu trách nhiệm cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính. Nếu địa phương chưa thành lập văn phòng đăng ký đất đai thì văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất cấp huyện chịu trách nhiệm cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính.	0,5đ
<b>Tổng điểm câu 1</b>			<b>2,0 đ</b>
2		<p><u>Bước 1:</u> Người sử dụng đất nộp 01 bộ hồ sơ đăng ký biến động đến văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p><u>Bước 2:</u> Văn phòng đăng ký đất đai có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ, nếu phù hợp quy định của pháp luật thì thực hiện các công việc sau đây:</p> <p>- Trích đo địa chính thửa đất đối với trường hợp có thay đổi</p>	1,0 đ

Câu	Phần	Nội dung	Điểm
		<p>về diện tích thửa đất, tài sản gắn liền với đất hoặc trường hợp đã cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa có bản đồ địa chính, chưa trích đo địa chính thửa đất;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp đăng ký thay đổi diện tích xây dựng, diện tích sử dụng, tầng cao, kết cấu, cấp (hạng) nhà hoặc công trình xây dựng mà không phù hợp với giấy phép xây dựng hoặc không có giấy phép xây dựng đối với trường hợp phải xin phép thì gửi phiếu lấy ý kiến của cơ quan quản lý, cấp phép xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng;</li> <li>- Gửi thông tin địa chính cho cơ quan thuế để xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định của pháp luật;</li> </ul> <p><u>Bước 3:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp hoặc lập hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp phải cấp lại Giấy chứng nhận theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường; thông báo cho người sử dụng đất ký hoặc ký lại hợp đồng thuê đất với cơ quan tài nguyên và môi trường đối với trường hợp phải thuê đất;</li> <li>- Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; trao Giấy chứng nhận cho người được cấp hoặc gửi Ủy ban nhân dân cấp xã để trao đối với trường hợp nộp hồ sơ tại cấp xã; trả Giấy chứng nhận đã xác nhận cho người nộp hồ sơ đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính.</li> </ul> <p>Trường hợp người sử dụng đất có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất kết hợp với đăng ký biến động về các nội dung theo quy định tại Điều này thì thực hiện thêm thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất.</p>	1,0 đ
<b>Tổng điểm câu 2</b>			<b>2,0 đ</b>
<b>3</b>		765497-6-(16)	0,5 đ
		765497-9-(4)	0,5 đ
		765500-4-(13)	0,5 đ
		765500-7-(1)	0,5 đ
		Vẽ hình	2,0 đ

Câu	Phần	Nội dung	Điểm
<b>Tổng điểm câu 3</b>			<b>4,0 đ</b>
<b>4</b>		Diện tích thửa đất: $A = \frac{1}{2} \sum_{i=1}^n X_i (Y_{i+1} - Y_{i-1})$ $= \frac{1}{2} [X_1(Y_2 - Y_0) + X_2(Y_3 - Y_1) + X_3(Y_4 - Y_2) + X_4(Y_5 - Y_3) + X_5(Y_6 - Y_4) + X_6(Y_1 - Y_5)]$	1,0 đ
		$A = 325,233\text{m}^2$	1,0 đ
<b>Tổng điểm câu 4</b>			<b>2,0 đ</b>